

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

Nhận định thị trường:

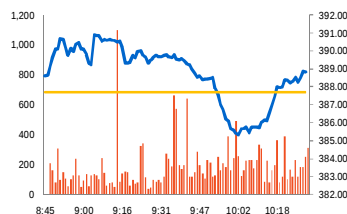
Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	385.96	-1.74	-0.45%
KLGD (triệu ck)	27.26	-14.43	-34.61%
GTGD (tỷ đồng)	471.09	-198.69	-29.66%
Tổng cung (triệu ck)	38.31	-15.71	-29.08%
Tổng cầu (triệu ck)	43.10	-3.15	-6.81%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	5.63	-1.94	-25.59%
KL bán (triệu ck)	7.47	5.63	307.31%
Giá trị mua (tỷ đồng)	109.00	-35.10	-24.36%
Giá trị bán (tỷ đồng)	142.86	86.28	152.50%



Đồ thị VN-Index.

Biến động trong ngày



Phiên hôm nay, lực bán tạm chững lại và thị trường chứng khoán trong nước có sự phục hồi nhẹ. Tâm lý thị trường hiện tại đang bị ảnh hưởng khá mạnh mẽ bởi những diễn biến trên thị trường tài chính thế giới mà tiêu điểm là diễn biến nền kinh tế Mỹ và biến động của vàng.

TTCK Mỹ và thế giới có sự phục hồi khá mạnh khi Fed cam kết duy trì lãi suất cơ bản mức thấp kỷ lục 0 – 0.25% ít nhất tới 2013 là thông điệp duy trì nới lỏng tiền tệ. Sự phục hồi của các chỉ số chứng khoán Mỹ - Âu vẫn chưa thực sự vững chắc do các vấn đề nợ công ở Hy Lạp, Tây ban nha, Italia chưa được giải quyết. Đối với TTCK trong nước, dấu hiệu giao dịch cho thấy đợt phục hồi chỉ mang tính chất sự phục hồi nhỏ sau khi giảm mạnh/đợt ngọt do tác động của chứng khoán thế giới phiên hôm qua. NĐTNN vẫn tiếp tục chiều hướng bán ròng mạnh mỗi khi thị trường có thanh khoản.

Binh Pham

Director of Research

Duong Dao, Analyst

18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

Thị trường trong nước đang bị ảnh hưởng mạnh mẽ bởi diễn biến thị trường tài chính thế giới, do đó các phiên giảm mạnh/phục hồi cũng có sự gắn kết khá chặt chẽ với TTCK toàn cầu. HNX-Index phục hồi nhẹ với thanh khoản sụt giảm so với phiên trước mang tính chất của một bẫy tăng giá (bulltrap) khi retest lại ngưỡng quan trọng vừa mới phá vỡ (đáy cũ). VN-Index có thể tăng nhẹ/ đi ngang trong phiên sắp tới, khó vượt quá 400 điểm nếu thanh khoản không cải thiện, sau đó có thể tiếp tục theo chiều hướng giảm. NĐT nên giảm tỷ lệ cổ phiếu, ưu tiên giữ tiền mặt và đứng ngoài thị trường chờ đợi những tín hiệu khả quan hơn

HNX:

Tổng quan thị trường

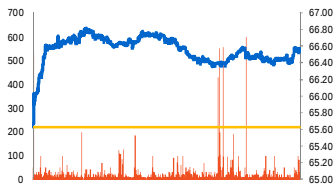
	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	66.62	0.99	1.51%
KLGD (triệu ck)	26.82	-9.78	-26.73%
GTGD (tỷ đồng)	265.11	-121.43	-31.41%
Tổng cung (triệu ck)	35.13	-9.61	-21.49%
Tổng cầu (triệu ck)	40.30	3.88	10.65%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.25	-0.08	-24.65%
KL bán (triệu ck)	0.23	0.05	24.44%
Giá trị mua (tỷ đồng)	2.83	-1.32	-31.90%
Giá trị bán (tỷ đồng)	2.22	-0.33	-12.93%

Nhận định thị trường:



Đồ thị HNX-Index.

Biến động trong ngày



HNX: Retest lại ngưỡng 67 điểm...

Diễn biến theo chiều hướng chung toàn thị trường và bị ảnh hưởng mạnh bởi TTCK thế giới, sàn HNX cũng có một phiên phục hồi nhờ áp lực bán giảm. Đợt phục hồi hôm nay, thanh khoản vẫn ở mức thấp và khối ngoại tiếp tục bán ròng mỗi khi giá tăng cho thấy đây chỉ là một bulltrap. HNX-Index sau khi phá vỡ mốc hỗ trợ quan trọng tại 67 điểm, do áp lực bán quá mạnh (OVER SOLD), thị trường đang có chiều hướng phục hồi nhẹ 1 – 2 phiên kiểm chứng lại ngưỡng 67 điểm. HNX-Index vẫn đang trong xu thế giảm ngắn, trung và dài hạn. Việc mất ngưỡng 67 điểm cũng như rời khỏi đường giữa kênh dao động cho thấy thị trường còn tiềm ẩn những đợt giảm mạnh trong thời gian tới.

NĐT nên tận dụng các đợt phục hồi để giảm tỷ lệ cổ phiếu, ưu tiên tỷ lệ tiền mặt cao hơn trong tài khoản. NĐT giữ tiền mặt nên tạm thời đứng ngoài thị trường.

Tổng hợp các vấn đề đáng chú ý trong những phiên qua:

TTCK thế giới:

Âu – Mỹ giảm mạnh sau khi S&P hạ bậc tín nhiệm của Mỹ xuống AA+; phục hồi mạnh sau quyết định duy trì lãi suất cơ bản thấp của Fed ngày hôm qua.

Sự phục hồi của TTCK Mỹ với những thông tin trên cũng tạo hiệu ứng tích cực trên diện rộng, kéo theo đó là sự phục hồi của cả các thị trường Âu, Á (Nhật, Trung Quốc,...)

Hiện vẫn chưa có cơ sở chắc chắn cho một sự phục hồi bền vững. Với tuyên bố của Fed, giới đầu tư chột nhác ra rằng họ đã phản ứng hơi quá đà với thông tin

hạ bậc tín nhiệm Mỹ, và phản ứng (cover) lại đã giúp thị trường có một phiên phục hồi khá mạnh.



Đồ thị chỉ số DowJones

Vàng: tăng phi mã do sự lo sợ trên thị trường tài chính thế giới.

Chỉ mất 7 phiên giao dịch, giá vàng tăng phi mã từ hơn 1.600 USD/ounce lên gần 1.800 USD/ounce vào ngày hôm qua. Trong nước, giá vàng có lúc lên tới trên 45 triệu đồng/lượng.

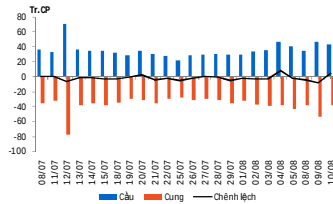
Việc giá vàng trong nước tăng cũng thu hút sự chú ý của giới đầu tư và dòng tiền đầu cơ trong nước. Nhu cầu vàng vật chất trong nước có thể sẽ gia tăng mạnh do những yếu tố chính sau: (i) Nhu cầu mua tích trữ, giữ tiền của người dân và nhà đầu tư; (ii) nhu cầu mua “lướt sóng” và sức mua của dòng tiền đầu cơ; (iii) Nhu cầu bảo hộ đối với các sản phẩm tín dụng liên quan đến vàng (ví dụ như gửi tiết kiệm bằng vàng, một hình thức khá phổ biến ở các NHTMCP trong thời gian cuối năm ngoái). Nhu cầu này sẽ đột ngột tăng mạnh khi giá vàng có dấu hiệu chứng lại. NĐT sẽ nhanh chóng thu hồi các khoản gửi tiết kiệm bằng vàng để chốt lời nhằm ăn chênh lệch giá.

NHNN đã cho phép nhập khẩu 5 tấn vàng để sản xuất vàng miếng, bổ sung nguồn cung vàng trong nước và dự kiến tiếp tục cấp giấy phép nhập khẩu thêm 5 tấn vàng để cung cấp cho thị trường trong nước, đáp ứng nhu cầu của người dân. Với mức giá khoảng 1700 USD/ounce tương đương với hơn 54 triệu USD cho 1 tấn vàng. Hiện hạn ngạch nhập khẩu đã về các đầu mối.

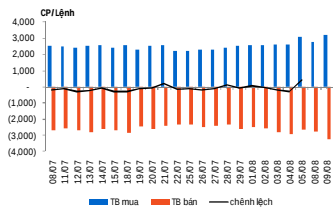
Hiện tại giá vàng trong nước đang hạ nhiệt nhẹ, tại SJC Hà Nội niêm yết ở mức 44,1 – 44,6 triệu đồng/lượng (giá mua vào – bán ra).

HSX

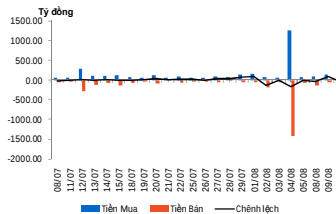
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh

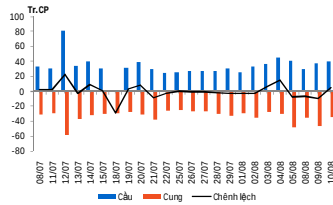
Khép lại đợt khớp lệnh phiên thứ nhất, VN-Index tăng nhẹ 0.91 điểm, tương ứng 0.23% lên 388.61 điểm. Đầu phiên khớp lệnh liên tục, VN-Index mở rộng đà tăng lên 3.18 điểm, tương ứng 0.82% và chạm mốc 390 điểm. Những phút sau đó, thị trường có sự giằng co giữa bên bán và bên mua khiến chỉ số liên tục tăng giảm quanh mốc 390 điểm. Khép lại đợt khớp lệnh liên tục, MSN tăng cùng với 134 mã khác giúp VN-Index tăng 1.04 điểm, tương ứng 0.27% chốt tại 388.74 điểm. Áp lực bán gia tăng, bên mua trở nên thận trọng khiến VN-Index đảo chiều giảm điểm vào cuối phiên. Sự sụt giảm của hầu hết cổ phiếu vốn hóa lớn, đặc biệt là BVH và VIC tác động lớn đến chỉ số VN-Index. Chỉ số VN-Index giảm 1.74 điểm, khoảng 0.45% và chốt phiên tại 385.96 điểm.

Lực cầu giảm, giao dịch của khối ngoại thấp và lượng giao dịch thoả thuận cũng giảm đột ngột khiến thanh khoản toàn sàn giảm đột ngột còn 27.13 triệu đơn vị, trị giá 485.43 tỷ đồng.

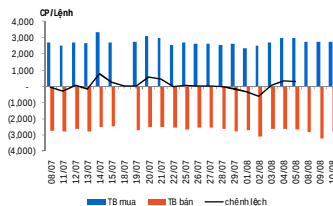
Khối ngoại tiếp tục mua ròng trên HOSE với giá trị lên đến 87.52 tỷ đồng, chủ yếu là với 5.37 triệu cổ phiếu, tương ứng giá trị hơn 81 tỷ đồng. VIC tiếp tục bị bán ròng với giá trị 4.4 tỷ đồng – đây là phiên thứ 16 cổ phiếu này bị bán ròng liên tiếp.

HNX:

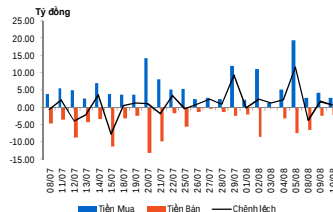
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Diễn biến thị trường Hà Nội:

Ngày đợt khớp lệnh mở cửa, HNX-Index đã tăng 1.06 điểm, tương ứng 1.62%, lên 66.69 điểm. Giao dịch đạt 4.42 triệu cổ phiếu, trị giá 41.65 tỷ đồng. Cổ phiếu tăng giá chiếm đa số với 87 mã bao gồm cả các blue-chips như KLS, VND, PVX, THV... Trong đợt khớp lệnh liên tục, thị trường HNX duy trì mức tăng ổn định trong khoảng 1 điểm. Khép lại đợt khớp lệnh liên tục HNX-Index tăng 0.84 điểm, tương ứng 1.28% lên 66.47 điểm. Khối lượng giao dịch đạt 22.44 triệu đơn vị, trị giá 220.28 tỷ đồng. Đã tăng tiếp tục được duy trì trong những phút cuối phiên, chốt phiên HNX-Index tăng 0.99 điểm, tương đương 1.51 % lên 66.62 điểm.

Lực cầu yếu hơn nên thanh khoản giảm mạnh so với phiên trước, chỉ còn 26.75 triệu đơn vị, trị giá 264.32 tỷ đồng. Lượng cổ phiếu thỏa thuận chiếm tới 3.52 triệu đơn vị, trị giá 36.1 tỷ đồng, tập trung vào các mã có giao dịch lớn như XMC, HBB, APS, SHB...

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 25 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 18 cổ phiếu tăng giá, 4 cổ phiếu đứng giá và 3 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PVE (tăng 6,45%), PFL (tăng 6,06%), PTL (tăng 4 %). Cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PVD (giảm 2,67%), PVF (giảm 2,54%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này tăng 1,98% và tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 6,4 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 10/8:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	3,900	-	↗ 0.00	0.34	11.47	HNX
2	PDC	CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông	4,200	56,500	↑ 5.00	0.53	32.31	HNX
3	PFL	CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí VN	7,000	253,900	↑ 6.06	0.61	4.32	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	16,900	319,300	↑ 2.42	0.99	1.66	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	8,200	20,200	↑ 1.23	0.67	17.43	HNX
6	PSG	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	8,000	600	↑ 1.27	0.74	34.78	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	6,200	132,700	↑ 3.33	0.62	4.66	HNX
8	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	15,200	318,600	↑ 3.40	0.91	2.27	HNX
9	PVE	Tổng công ty Tư vấn và Thiết kế Dầu khí	9,900	151,800	↑ 6.45	1.73	4.52	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	11,600	317,200	↑ 3.57	0.74	8.35	HNX
11	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	17,300	102,200	↑ 4.22	0.74	8.74	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	9,000	181,900	↑ 5.88	0.86	11.54	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	15,300	54,400	↑ 1.32	1.29	4.09	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	10,200	2,389,500	↑ 3.03	0.45	3.83	HNX
15	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	29,500	997,290	↗ 0.00	1.76	4.77	HSX
16	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	11,500	101,540	↑ 0.88	1.03	6.28	HSX
17	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	34,000	98,260	↗ 0.00	2.30	10.22	HSX
18	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	7,800	52,700	↑ 4.00	0.69	5.39	HSX
19	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	36,500	233,060	↓ -2.67	2.81	13.99	HSX
20	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	11,500	365,060	↓ -2.54	1.02	13.75	HSX
21	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4,000	160,510	↗ 0.00	0.51	31.56	HSX
22	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	7,600	23,240	↑ 1.33	0.65	1.73	HSX
23	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	5,700	20,770	↓ -1.72	0.51	6.46	HSX
24	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	9,300	39,450	↑ 1.09	0.84	N/A	HSX
25	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	5,300	9,410	↑ 1.92	0.53	N/A	HSX
26	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	6,200	5,000	↑ 1.64	N/A	N/A	UPCOM
27	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	3,100	1,300	↑ 3.33	0.29	N/A	UPCOM
28	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	4,600	-	↗ 0.00	N/A	N/A	UPCOM
29	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4,300	-	↗ 0.00	0.38	N/A	UPCOM
30	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đồng Dương	2,600	-	↗ 0.00	0.26	N/A	UPCOM

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá
Ngân hàng Phát triển nhà đồng bằng Sông Cửu Long	4.515	64.597.740	11.000	20/07/2011
Tổng Công Ty Xăng Dầu Việt Nam	10.700	27.425.933	15.000	28/07/2011
Công ty Du lịch Hòa Bình	150	5.280.600	10.050	29/07/2011
Công ty CP Thức ăn chăn nuôi Bạc Liêu	17	1.539.717	10,000	03/08/2011

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Cavico Xây dựng Thủy điện	HNX	64.5	01/07/2011
CTCP Cơ khí xây dựng số 2 Hà Bắc	HNX	14	01/07/2011
CTCP Thành phố xanh	HOSE	600	04/07/2011
CTCP Đầu Tư Địa Ốc Bến Thành	HOSE	136	27/07/2011
CTCP CNG Việt Nam	HOSE	162	02/08/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Cảng Đồng Nai	HSX	82	14/06/2011
CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy	HSX	100	16/06/2011
CTCP Đầu tư và Xây dựng HUD1	HSX	100	28/06/2011
CTCP Chứng khoán An Phát	HSX	135	13/07/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Tư vấn đầu tư IDICO	INC	HNX	20.00	14/07/2011
CTCP Dược phẩm Phong Phú	PPP	HNX	23.35	18/07/2011
Công ty cổ phần SOLAVINA	SVN	HNX	30	26/07/2011
Công ty Cổ phần Chứng Khoán VNS	IVS	HNX	161	01/08/2011

Nguồn: HSX, HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
FPT	51,500	52,500	1.94	57,802
KTB	27,000	25,700	-4.81	47,930
DPM	29,500	29,500	0.00	29,654
VIC	106,000	101,000	-4.72	23,480
SSI	16,300	16,700	2.45	17,458

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
KLS	9,500	9,900	4.21	35,176
PVX	9,900	10,200	3.03	24,549
VND	8,700	9,000	3.45	20,113
PVA	16,000	15,000	-6.25	19,667
BVS	14,000	14,800	5.71	12,316

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
FPC	1,500	1,600	100	6.67
TNA	20,000	21,000	1,000	5.00
ST8	12,000	12,600	600	5.00
LGC	18,100	19,000	900	4.97
NNC	26,200	27,500	1,300	4.96

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
SCC	4,300	4,600	300	6.98
TNG	8,600	9,200	600	6.98
GHA	7,200	7,700	500	6.94
BSC	8,700	9,300	600	6.90
NBP	16,100	17,200	1,100	6.83

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VKP	1,700	1,600	-100	-5.88
BAS	1,900	1,800	-100	-5.26
VFG	40,000	38,000	-2,000	-5.00
ATA	20,000	19,000	-1,000	-5.00
HOT	18,000	17,100	-900	-5.00

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
HAT	17,200	16,000	-1,200	-6.98
V12	7,200	6,700	-500	-6.94
VBH	19,000	17,700	-1,300	-6.84
SPP	27,900	26,000	-1,900	-6.81
LDP	25,000	23,300	-1,700	-6.80

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
FPT	50,918	DPM	25,357
IFS	14,642	VIC	20,909
DPM	6,956	IFS	14,642
PNJ	4,602	FPT	12,856
TDH	3,991	HAG	9,211

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
BVS	1,178	VCG	931
DBC	465	PVS	619
PVE	446	PVC	189
SHB	350	SHS	162
PVI	77	CVT	80

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339